

# TỈNH THANH HÓA ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH GẮN VỚI CHUYỂN ĐỔI SỐ, TẠO MÔI TRƯỜNG CHO KHỞI NGHIỆP, ĐẦU TƯ, KINH DOANH

ĐỖ MINH TUẤN\*

*Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư thông thoáng, hấp dẫn, luôn được tỉnh Thanh Hóa coi là một khâu đột phá quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội. Để thực hiện điều này, tỉnh luôn chú trọng chỉ đạo và dành nhiều nguồn lực cho công tác cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số, nhằm tạo môi trường đầu tư thông thoáng, hấp dẫn thúc đẩy các hoạt động khởi nghiệp, đầu tư, kinh doanh phát triển, là điểm đến tin cậy của các nhà đầu tư trong và ngoài nước.*

## Cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh trong giai đoạn 2015 - 2020

Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, tạo sự thông thoáng, minh bạch, thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh là một trong bốn khâu đột phá của Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2015 - 2020. Triển khai Nghị quyết Đại hội, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đã đạt được nhiều kết quả tích cực.

Chất lượng giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, người dân và doanh nghiệp tăng lên (tỷ lệ trả kết quả đúng hạn đạt từ 98% trở lên, tỷ lệ hài lòng đạt từ 85% trở lên); tỷ lệ cắt giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính tối thiểu hằng năm từ 20% đến 25%; rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành

chính từ 10 đến 50% (nhất là các thủ tục về chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp phép kinh doanh). Môi trường đầu tư, kinh doanh được cải thiện, huy động vốn cho đầu tư phát triển đạt mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh đề ra. Thu hút đầu tư trực tiếp tăng cao (giai đoạn 2016 - 2020 thu hút được 1.205 dự án đầu tư trực tiếp, trong đó có 79 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), tăng gấp 2,1 lần giai đoạn 2011 - 2015, với tổng vốn đăng ký 147.360 tỷ đồng và 3.778 triệu USD; có 14.725 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, đứng thứ 7 cả nước<sup>(1)</sup> với tổng vốn điều lệ đăng ký đạt 118,6 nghìn tỷ đồng, gấp 2,7 lần về số doanh nghiệp và 5,3 lần về số vốn đăng ký so với giai đoạn 2011 - 2015). Tổ chức bộ máy các cơ quan nhà nước được rà soát, sắp

\* Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa

(1) Sau một số tỉnh, thành phố: Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Bình Dương, Đà Nẵng, Đồng Nai, Hải Phòng

xếp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả: sau sắp xếp giảm 76 đơn vị hành chính cấp xã, 103 đơn vị sự nghiệp công lập. Thu ngân sách nhà nước hằng năm luôn đạt và vượt chỉ tiêu đề ra. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành trong các cơ quan nhà nước có bước đột phá quan trọng, kết nối liên thông với hệ thống điều hành, tác nghiệp của các doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa cơ quan nhà nước và doanh nghiệp được nhanh chóng, tiết kiệm. Có 100% số cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã điều hành, xử lý công việc trên hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn, 100% số các cơ quan hành chính nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã có Trang thông tin điện tử. Công Dịch vụ công được đầu tư xây dựng với hơn 800 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh thường xuyên cập nhật, niêm yết đầy đủ 100% số thủ tục hành chính và kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của 3 cấp chính quyền. Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận, xử lý trực tuyến mức độ 3, 4 tăng từ 30% đến 40% năm 2019 lên 70% đến 80% năm 2020. Trục tích hợp nội tỉnh (LGSP) đã kết nối với Trục liên thông văn bản quốc gia, bảo đảm việc gửi nhận văn bản điện tử liên thông 4 cấp từ Trung ương đến cấp xã, bảo đảm kết nối, liên thông các phần mềm ứng dụng dùng chung, các phần mềm chuyên ngành trên địa bàn tỉnh. Hệ thống quản lý chất lượng ISO theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 được triển khai, áp dụng tại 434 cơ quan hành chính nhà nước, trong đó, có 62/62 cơ quan thuộc diện bắt buộc (đạt 100%); có 44/62 cơ quan hoàn thành việc chuyển đổi Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015; 1 đơn vị sự nghiệp công lập và 372/559 ủy ban nhân dân cấp xã thuộc diện khuyến khích áp dụng.

### **Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số, tạo môi trường thuận lợi, thông thoáng, hấp dẫn, nhằm thúc đẩy các hoạt động khởi nghiệp, đầu tư, kinh doanh trong giai đoạn 2021 - 2025**

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025, tiếp tục xác định: “Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư thông thoáng, hấp dẫn” là một trong ba khâu đột phá của nhiệm kỳ. Đây cũng được xem là chìa khóa quan trọng để thu hút đầu tư, nhất là các dự án có quy mô lớn, công nghệ cao, sản xuất sạch, bền vững. Trên cơ sở đó, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Kế hoạch hành động số 22-KH/TU, ngày 23-7-2021, “Thực hiện khâu đột phá về đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư thông thoáng, hấp dẫn giai đoạn 2021 - 2025”. Trong đó, nhấn mạnh: “Đẩy mạnh hiện đại hóa nền hành chính để xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số nhằm phục vụ tốt hơn nhu cầu của tổ chức, người dân và doanh nghiệp” là một trong những nhiệm vụ quan trọng, cấp thiết mà các ngành, các cấp phải tập trung thực hiện nhằm cải thiện mạnh mẽ môi trường khởi nghiệp, đầu tư, kinh doanh và thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Thực hiện chủ trương đó, trong năm 2021, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 10-11-2021, “Về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025 định hướng đến năm 2030”. Tiếp đó, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 176/QĐ-UBND, ngày 10-1-2022, về “Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “Về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030””; Chỉ thị số 06/CT-UBND, ngày 16-5-2021, của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa, “Về việc phát triển Chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, thúc đẩy phát triển chuyển

đổi số tỉnh Thanh Hóa”. Nhờ vậy, việc đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyên đổi số của tỉnh bước đầu đã đạt được những kết quả tích cực:

*Thứ nhất*, hệ thống phòng họp không giấy tờ được triển khai tại 19 đơn vị, tổ chức hệ thống truyền hình trực tuyến đến 27 điểm cầu cấp huyện, 559 điểm cầu cấp xã<sup>(2)</sup>, góp phần đẩy mạnh chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước, tạo môi trường hội họp hiện đại, nhanh chóng, tiết kiệm. Nền tảng chia sẻ tích hợp dữ liệu của tỉnh là một trong 8 bộ, ngành, địa phương đầu tiên kết nối với trực liên thông văn bản quốc gia. Tỉnh Thanh Hóa đã tích hợp 1.443 đơn vị (cấp tỉnh, huyện, xã và các đơn vị sự nghiệp) phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử liên thông 4 cấp từ Trung ương đến cấp xã và kết nối, chia sẻ các dữ liệu chuyên ngành trên địa bàn tỉnh.

*Thứ hai*, ứng dụng chữ ký số chuyên dùng được sử dụng tại 100% số các cơ quan hành chính và hơn 150 đơn vị sự nghiệp. Tỉnh đã cấp hơn 1.100 chứng thư số cá nhân. Tích hợp chữ ký số trên phần mềm Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc, hiện nay đang thí điểm ký số trên thiết bị di động. Tỷ lệ văn bản điện tử có ký số đạt trên 99% (trừ các văn bản mật theo quy định); 100% số sở, ban, ngành cấp tỉnh, ủy ban nhân dân cấp huyện và 100% số ủy ban nhân dân cấp xã đã thực hiện trao đổi, tạo lập, xử lý, ký số văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường điện tử. Tổng số lượt trao đổi, xử lý văn bản trên hệ thống trung bình khoảng 2 triệu lượt văn bản đến và 1 triệu lượt văn bản đi/năm; 100% số các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh được kết nối với hệ thống mạng truyền số liệu chuyên dùng.

*Thứ ba*, Công Dịch vụ công tỉnh được tích hợp với Công Dịch vụ công quốc gia, cùng với triển khai tích hợp các hệ thống thanh toán trực tuyến: VNPT Pay, PayGov công khai, minh bạch trong giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan nhà nước, tạo điều

kiện thuận lợi cho tổ chức, người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính mọi lúc, mọi nơi, để tiết kiệm thời gian và chi phí. Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận, xử lý trực tuyến mức độ 3, 4 đạt từ 85% đến 90%. Đến 30-5-2022, có 96,5% số tổ chức, doanh nghiệp, 98% số hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh sử dụng hóa đơn điện tử theo quy định. Ngành bảo hiểm xã hội tạo đột phá trong cải cách hành chính bằng việc triển khai hướng dẫn, cài đặt sử dụng “Bảo hiểm xã hội số” (VssID).

*Thứ tư*, việc công khai thông tin chỉ đạo, điều hành của cơ quan nhà nước trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh luôn thu hút được sự quan tâm của người dân<sup>(3)</sup>. Tỉnh Thanh Hóa đã ứng dụng nhiều phần mềm chuyên ngành phục vụ có hiệu quả công tác quản lý nhà nước và cải cách hành chính. Việc thanh toán không dùng tiền mặt đang được triển khai tích cực trong các ngành, lĩnh vực, doanh nghiệp và người dân. Có 70% các siêu thị, trung tâm mua sắm, 50% các đơn vị cung cấp dịch vụ điện, nước, viễn thông, 20% số cơ sở kinh doanh vận tải, văn hóa, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh chấp nhận thanh toán phí dịch vụ không dùng tiền mặt; 100% các bệnh viện đã triển khai phần mềm quản lý bệnh viện; chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở y tế với hệ thống quản lý bảo hiểm xã hội để chi trả chế độ theo quy định; 27/27 bệnh viện tuyến huyện đã kết nối hệ thống khám, chữa bệnh từ xa với các bệnh viện tuyến Trung ương; 65% các bệnh viện công lập triển khai thanh toán phí dịch vụ y tế không dùng tiền mặt; 100% các bệnh viện công lập đã triển khai hóa đơn điện tử. Đã đưa thông tin của 28 sản phẩm OCOP lên sàn thương mại điện tử

(2) Xem: Báo cáo số 840/BC-BCĐ, ngày 26-4-2022, “Về kết quả thực hiện chuyên đổi số Quý I/2022 và phương hướng, nhiệm vụ Quý II/2022”

(3) Xem: Báo cáo của Ủy ban quốc gia về chuyên đổi số: Cổng thông tin điện tử tỉnh Thanh Hóa có số lượt người truy cập là 2.301.371 đứng thứ 5/63 tỉnh, thành phố

như “voso.vn”; 38 sản phẩm OCOP lên sàn thương mại điện tử “postmart.vn”. Ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành, quản lý, cung cấp dịch vụ công của các ngành, lĩnh vực được quan tâm đẩy mạnh...

Với sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, cùng sự vào cuộc quyết liệt của các ngành, các cấp trong việc đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số, môi trường đầu tư, kinh doanh tiếp tục được cải thiện, thu hút đầu tư kinh doanh của tỉnh tăng cao, hoạt động đối ngoại, xúc tiến đầu tư đạt kết quả tích cực. Tính từ đầu năm 2021 đến nay, tỉnh Thanh Hóa đã: Ký thỏa thuận hợp tác về phát triển du lịch với Tổng cục Du lịch và Tổng Công ty viễn thông Mobifone, ký Biên bản ghi nhớ về đầu tư dự án Trung tâm Logistics Bắc Trung bộ và Hạ tầng Khu công nghiệp số 6 tại Khu kinh tế Nghi Sơn, ký biên bản ghi nhớ về đầu tư dự án Trung tâm thương mại Aeon Mall; thành lập Bộ phận Hỗ trợ Nhật Bản tại tỉnh Thanh Hóa (Japan Desk); ký kết thỏa thuận hợp tác giữa tỉnh Thanh Hóa với tỉnh Hủa Phăn (Lào) giai đoạn 2021 - 2025. Ký kết thỏa thuận hợp tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh với Công ty TNHH Biomass Fuel Nghi Sơn; tổ chức các hoạt động Kỷ niệm 30 năm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Hàn Quốc tại tỉnh Thanh Hóa...

Từ 1-1-2021 đến 30-5-2022, toàn tỉnh đã thu hút được 144 dự án đầu tư trực tiếp (14 dự án FDI) với tổng vốn đầu tư đăng ký 33.913 tỷ đồng và 191 triệu USD; có 9 dự án FDI điều chỉnh tăng, giảm vốn, với số vốn tăng 25,7 triệu USD. Huy động vốn đầu tư phát triển đạt 169.926 tỷ đồng. Phần lớn các dự án đầu tư vào tỉnh Thanh Hóa đều hoạt động có hiệu quả, mang lại giá trị sản xuất, kinh doanh cao, đóng góp vào tăng trưởng kinh tế của địa phương và tạo việc làm cho số lượng lớn người lao động với thu nhập ổn định, góp phần bảo đảm an sinh xã hội.

Tỉnh Thanh Hóa đã khánh thành một số dự án lớn, quan trọng, như Nhà máy luyện cán thép Nghi Sơn giai đoạn 1, Nhà máy chế biến sũa gạo lứt giàu protein, Nhà máy chế biến nước dinh dưỡng tế bào mía tại thị trấn Lam Sơn, huyện Thọ Xuân. Khởi công một số dự án, như Quảng trường biển, trục cảnh quan lễ hội thành phố Sầm Sơn, đường từ thành phố Thanh Hóa đi Cảng hàng không Thọ Xuân, tổ hợp nhà máy xi-măng Đại Dương, Cảng tổng hợp Quang Trung - Khu kinh tế Nghi Sơn.

Công tác hỗ trợ và các hoạt động thúc đẩy phát triển doanh nghiệp được quan tâm: Từ ngày 1-1-2021 đến ngày 30-5-2022 tỉnh Thanh Hóa có 5.211 doanh nghiệp thành lập mới<sup>(4)</sup>, 1.402 doanh nghiệp tạm nghỉ kinh doanh đăng ký quay trở lại hoạt động. Hoạt động hỗ trợ đào tạo quản trị kinh doanh tiếp tục được thực hiện. Tỉnh đã tổ chức 20 lớp đào tạo quản trị kinh doanh với 1.500 học viên. Định kỳ hằng tháng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đều tổ chức các hội nghị giải quyết khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư...

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số, tạo môi trường cho khởi nghiệp, đầu tư, kinh doanh của tỉnh Thanh Hóa còn nhiều khó khăn và thách thức. Năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp chưa theo kịp sự thay đổi của cải cách hành chính và chuyển đổi số (chuyển đổi nền hành chính từ “quản lý” sang “quản trị”; ứng dụng các dịch vụ thông minh; giải quyết thủ tục hành chính thông qua môi trường mạng). Doanh nghiệp, người dân chưa thật sự quan tâm, chủ động tiếp cận, ứng dụng công nghệ số. Việc kết nối cơ sở dữ liệu chuyên ngành còn rời rạc, như kết nối giữa phần mềm điện

(4) Riêng năm 2021, tỉnh Thanh Hóa có 3.729 doanh nghiệp thành lập mới, là năm có số doanh nghiệp thành lập mới cao nhất của tỉnh từ trước đến nay, đứng thứ tư cả nước về tỉnh có số doanh nghiệp thành lập mới

từ trong giải quyết thủ tục hành chính với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Hạ tầng công nghệ thông tin chưa được đầu tư đồng bộ (đặc biệt là cấp xã), dẫn đến khó khăn trong chia sẻ, khai thác cơ sở dữ liệu của tỉnh. Đại dịch COVID-19 bùng phát và diễn biến phức tạp làm ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

### **Kỳ vọng cho một chính quyền điện tử, chính quyền số**

Bên cạnh những kết quả đáng khích lệ công tác cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số thời gian qua cũng đặt ra một số thách thức cho tỉnh trong việc đề ra các giải pháp, định hướng trong thời gian tới. Bên cạnh các giải pháp từ phía cơ quan nhà nước, đòi hỏi phải có sự thay đổi cả về tư duy, nhận thức của doanh nghiệp và người dân. Cụ thể:

*Một là*, đổi mới phương thức làm việc, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, lấy sự hài lòng của cá nhân, tổ chức làm thước đo hiệu quả công việc của các cấp chính quyền. Quan tâm, xây dựng và hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách về ưu đãi, hỗ trợ, thu hút đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường, thuế, hải quan, bảo hiểm, khám, chữa bệnh và các chính sách an sinh xã hội. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ trình độ, tinh chuyên nghiệp, có trách nhiệm, tận tâm, cống hiến vì sự phát triển của tỉnh. Tạo điều kiện thuận lợi, giảm chi phí về thời gian và kinh phí của người dân, doanh nghiệp trong việc giải quyết các thủ tục hành chính nhằm tạo môi trường đầu tư, kinh doanh bình đẳng, minh bạch, thông thoáng, hấp dẫn để huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX.

Cùng cố, đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, bộ phận tiếp nhận và

trả kết quả cấp huyện, cấp xã theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Thường xuyên rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền loại bỏ các mẫu đơn, tờ khai không cần thiết, không hợp lý, đặc biệt là các mẫu đơn, tờ khai có thông tin trùng lặp. Ưu tiên tập trung giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, bảo đảm duy trì tỷ lệ giải quyết đúng hạn từ 98% trở lên; 100% số hồ sơ thủ tục hành chính đủ điều kiện được giải quyết trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và được số hóa kết quả giải quyết; 95% số tổ chức, người dân, doanh nghiệp hài lòng với sự phục vụ của các cơ quan nhà nước. Đặc biệt là các sở, ngành, đơn vị, địa phương có nhiều lĩnh vực tương tác với người dân, doanh nghiệp.

*Hai là*, bảo đảm gắn kết chặt chẽ, đồng bộ ứng dụng công nghệ thông tin trong hỗ trợ, thúc đẩy cải cách hành chính. Tập trung triển khai chuyển đổi số trong khối chính quyền, nhất là trong việc cung cấp các dịch vụ công, phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp. Hoàn thiện công Dịch vụ công của tỉnh, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh để cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Hoàn thành việc tích hợp toàn bộ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 lên cổng Dịch vụ công quốc gia.

Đầu tư phát triển hạ tầng thông tin, viễn thông, các cơ sở dữ liệu dùng chung, xây dựng chính quyền số và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh. Tập trung xây dựng, đưa vào sử dụng các cơ sở dữ liệu phục vụ chuyển đổi số như dữ liệu hạ tầng đô thị; dữ liệu hệ thống thông tin địa lý GIS; dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức; dữ liệu đất đai; dữ liệu giám sát môi trường; dữ liệu hộ tịch.

Nâng cao hiệu quả hoạt động và từng bước nâng cấp hệ thống phần mềm một cửa điện tử, Công Dịch vụ công của tỉnh. Đây

mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, trong quản lý, điều hành của các cơ quan, đơn vị. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng. Thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước.

Phát triển các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ ứng dụng, dịch vụ chính quyền số trong nội bộ của sở, ngành, địa phương. Thực hiện chia sẻ hiệu quả dữ liệu chuyên ngành của các sở, ngành với các địa phương; mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật.

Nghiên cứu phát triển các hệ thống làm việc tại nhà, từ xa của các cơ quan nhà nước: Ứng dụng mạnh mẽ, hiệu quả các công nghệ số mới như điện toán đám mây (Cloud Computing), dữ liệu lớn (Big Data), internet vạn vật (IoT), trí tuệ nhân tạo (AI), chuỗi khối (Blockchain), mạng xã hội và các công nghệ số mới trong xây dựng, triển khai các ứng dụng, dịch vụ Chính quyền điện tử tại các sở, ngành, địa phương. Phát triển, tích hợp các ứng dụng thanh toán điện tử, đa dạng hóa các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để phổ cập, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán điện tử một cách rộng rãi đến người dân.

*Ba là*, tăng cường các hoạt động xúc tiến đầu tư, cải thiện năng lực cạnh tranh và môi trường đầu tư. Tập trung thực hiện tốt các công việc thuộc trách nhiệm của các ngành, các cấp, như công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư, bảo đảm an ninh, trật tự, đầu tư hạ tầng đến hàng rào của dự án; hỗ trợ nhà đầu tư tìm kiếm nguồn nhân lực, thực hiện thủ tục xuất, nhập khẩu máy móc, thiết bị, các thủ tục hành chính liên quan... nhằm hỗ trợ nhà đầu tư triển khai dự án trong thời gian ngắn nhất.

Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp, tạo lập một “điểm đến hấp dẫn”, “bến đỗ an toàn” cho các doanh nghiệp đã, đang và sẽ đầu tư

vào tỉnh. Tăng cường hiệu quả hoạt động của Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư đặc biệt tỉnh Thanh Hóa. Tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, rút ngắn thời gian xử lý, đơn giản hóa hồ sơ thủ tục về đất đai, đầu tư, xây dựng, quy hoạch, môi trường, nhất là đối với các dự án lớn, trọng điểm, thuộc lĩnh vực ưu tiên, tạo thuận lợi nhất cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp. Tăng cường hoạt động đối thoại với doanh nghiệp, tăng cường công tác quảng bá và giới thiệu các tiềm năng và lợi thế của tỉnh. Thực hiện nghiêm việc ký cam kết tiến độ bàn giao mặt bằng các dự án đầu tư giữa ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố với các chủ đầu tư.

*Bốn là*, tiếp tục nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số ở tất cả các cấp, ngành, nhất là người lãnh đạo, người đứng đầu. Tăng cường công tác truyền thông đến mọi người dân, doanh nghiệp để tạo sự đồng thuận, thống nhất cao, đặc biệt là việc thay đổi tư duy của người dân, doanh nghiệp chuyển từ thói quen liên hệ trực tiếp với cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức để giải quyết công việc sang hình thức trực tuyến thông qua dịch vụ công mức độ 3, 4, thanh toán trực tuyến, hóa đơn điện tử, dịch vụ thông minh..., góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trên cả 3 nội dung: chính quyền số, doanh nghiệp số và xã hội số.

*Năm là*, tập trung các nguồn lực để tiếp tục triển khai quyết liệt, đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã được Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đề ra. Phấn đấu đến năm 2025 thứ hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số cải cách hành chính nhà nước (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) trong nhóm 10 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước theo mục tiêu Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025. □